TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 212/2018/QĐ-PT	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHÚC THẨM VỤ ÁN DÂN SỰ
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Hồng Loan

Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Nhung
Ông Uông Văn Tuấn

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Nguyễn Thanh Hồng.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Phan Văn Kiền - Kiểm sát viên.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bản án dân sự sơ thẩm số: 38/2017/DSST ngày 28 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo, kháng nghị như sau:

Ngày 06 tháng 9 năm 2017, bị đơn ông Hồ Văn T và bà Thái Thị M có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm. Nội dung kháng cáo: Ông T và bà M cho rằng bản án sơ thẩm chưa quan tâm xem xét đến chứng cứ thực tế khách quan của vụ án, gây thiệt hại đến quyền lợi của ông bà.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Người kháng cáo là ông Hồ Văn T và bà Thái Thị M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ 02 lần theo đúng quy định của pháp luật. Cụ thể là:

Lần thứ nhất, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chi Minh đã tiến hành tống đạt Thông báo thụ lý vụ án, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 3271/2017/QĐPT-DS ngày 29/12/2017, Giấy triệu tập đương sự để tham gia phiên tòa xét xử vụ án vào lúc 08 giờ 00 phút, ngày 16/01/2018 cho ông Hồ Văn T và bà Thái Thị M bằng hình thức niêm yết công khai tại địa chỉ số 8, đường số H, Khu phố T, phường B, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh (địa chỉ ghi trong đơn kháng cáo) và tống đạt qua người thứ ba là ông Hồ Ngọc H, sinh năm 1994 là con ruột của ông T, bà M theo địa chỉ 2/9C đường K, phường B, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh là địa chỉ ông T, bà M cung cấp trong quá trình tố tụng ở Tòa cấp sơ thẩm. Trong biên bản tống đạt, ông H cho biết ông T, bà M hiện không có ở nhà và đến tối mới về. Ông H cam kết

sẽ giao lại ngay cho ông T, bà M. Tuy nhiên, đến ngày xét xử ông T và bà M vắng mặt tại phiên tòa không lý do.

Lần thứ hai, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã tiến hành tống đạt Quyết định hoãn phiên tòa số 563/2018/QĐ-PT ngày 16/01/2018 và Giấy triệu tập đương sự tham gia phiên tòa xét xử vụ án vào lúc 14 giờ 00 phút, ngày 06/02/2018 cho ông Hồ Văn T và bà Thái Thị M bằng hình thức niêm yết công khai tại địa chỉ số 8, đường số H, Khu phố T, phường B, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh và tống đạt qua người thứ ba là ông Hồ Ngọc H, sinh năm 1994 là con ruột của ông T, bà M theo địa chỉ đường K, phường B, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh nhưng ông T và bà M vẫn vắng mặt tại phiên tòa không lý do.

Tuy nhiên, khi thực hiện thủ tục cấp, tống đạt văn bản tố tụng đối với trường hợp của ông T, bà M thì Văn phòng Thừa phát lại Quận N cho biết địa chỉ 2/9C đường K, phường B, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh và địa chỉ số 8, đường số H, Khu phố T, phường B, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh là một. Tòa án đã tiến hành xác minh và Ủy ban nhân dân phường B cũng xác nhận sự việc nêu trên đồng thời cung cấp Quyết định về việc đổi số nhà với thông tin: địa chỉ 2/9C đường K, phường B, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh đổi thành địa chỉ số 8, đường số H, Khu phố T, phường B, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Tòa cấp phúc thẩm đã thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật. Các đương sự cũng được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình.

Về nội dung: Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã tống đạt hợp lệ 02 lần cho ông Hồ Văn T và bà Thái Thị M nhưng ông Tvà bà M vẫn vắng mặt không lý do nên đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Xét, ông T và bà M đã được triệu tập hợp lệ các văn bản tố tụng để tham gia phiên tòa đến lần thứ 02 nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, không có người đại diện, không có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Theo quy định tại Khoản 3 Điều 296 của Bộ luật Tố tụng dân sự việc vắng mặt của người kháng cáo là ông T và bà M bị coi là từ bỏ kháng cáo, trong vụ án không có kháng cáo, kháng nghị khác. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đình chỉ xét xử phúc thẩm và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 296, Khoản 2 Điều 312 của Bộ luật Tố tụng dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 630/2017/ TLPT-DS ngày 09/11/2017 về việc: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản và hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất", giữa:

Nguyên đơn:

- Ông **Lê Văn T**, sinh năm 1978
- Bà **Nguyễn Thị S**, sinh năm 1965

Địa chỉ: 76/1/8 đường L, khu phố B, thị trấn N, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của ông T và bà S: Ông Nguyễn Cao T, sinh năm: 1985

Địa chỉ: 76/1/8 đường L, khu phố B, thị trấn N, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn:

- Ông **Hồ Văn T**, sinh năm 1961
- Bà **Thái Thị M**, sinh năm 1973

Cùng địa chỉ: 2/9C đường K, phường B, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh. (Số mới: 8 đường số H, Khu phố T, phường B, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà **Phan Thị Mỹ V**

Địa chỉ: 145C đường Đ, phường C, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông **Hồ Văn M**, sinh năm: 1954
- Bà **Nghiêm Thị Xuân L** (vợ ông M), sinh năm: 1956
- Ông **Hồ Ngọc T** (con ông M), sinh năm: 1982
- Bà **Hồ Thị Kim O** (con ông M), sinh năm: 1979
- Trẻ **Hồ Nhã P**, sinh năm: 2009 (Con bà Hồ Thị Kim O)
- Ông **Hồ Ngọc D**, sinh năm: 1963
- Bà **Võ Thị Huỳnh H** (vợ ông D), sinh năm: 1966
- Ông **Hồ Ngọc V** (con ông D), sinh năm: 1996
- Trẻ **Hồ Ngọc Thanh V**, sinh năm: 2002 (con ông Hồ Ngọc D)
- Bà **Lê Thị N**, sinh năm: 1986 (ở trọ)
- Ông **Trần Văn L**, sinh năm: 1987 (ở trọ)
- Ông **Lê Văn T**, sinh năm: 1986 (ở trọ)
- Ông **Lê Thiên P**, sinh năm: 1991(ở trọ)
- Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm: 1980 (ở trọ)
- Bà **Phạm Thị T**, sinh năm: 1969 (ở trọ)
- Ông **Trần Quang C**, sinh năm: 1984 (ở trọ)
- Bà **Nguyễn Thu H**, sinh năm: 1980 (ở trọ)
- Ông **Lê Quang P**, sinh năm 1997 (ở trọ)
- Bà **Lê Thị Hoàng Q**, sinh năm: 1994 (ở trọ)
- Ông **Trần Anh T**, sinh năm: 1984 (ở trọ)

- Ông **Trương Minh C**, sinh năm: 1992 (ở trọ)
- Bà **Nguyễn Thị Diên H**, sinh năm: 1991 (ở trọ)
- Bà **Lê Thị Hồng T**, sinh năm: 1960 (ở trọ)
- Ông **Nguyễn Lê Anh T**, sinh năm: 1989 (ở trọ)
- Ông **Nguyễn Huy L**, sinh năm: 1959 (ở trọ)
- Bà **Ngô Thị Tú P**, sinh năm: 1994 (ở trọ)
- Bà **Nguyễn Thị Vân N**, sinh năm: 1991 (ở trọ)
- Bà **Huỳnh Hà Kiều U**, sinh năm: 1992 (ở trọ)
- Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm: 1992 (ở trọ)
- Ông **Nguyễn Thành T**, sinh năm: 1990 (ở trọ)
- Ông **Nguyễn Văn H**, sinh năm: 1983 (ở trọ)
- Bà **Ngô Phương T**, sinh năm: 1997 (ở trọ)
- Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm: 1985 (ở trọ)
- Bà **Nguyễn Thị M**, sinh năm: 1960 (ở trọ)
- Bà **Nguyễn Thị Diên M**, sinh năm: 1995 (ở trọ)
- Bà **Nguyễn Thị Tuyết V**, sinh năm: 1989 (ở trọ)
- Bà **Lê Thị Thùy L**, sinh năm: 1994 (ở trọ)
- Bà **Phạm Thị T**, sinh năm: 1988 (ở trọ)
- Bà **Phan Thị B**, sinh năm: 1990 (ở trọ)

Cùng địa chỉ: Số 8 đường số H, phường B, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bản án dân sự sơ thẩm số: 38/2017/DSST ngày 28 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định này.

3. Về án phí dân sự phúc thẩm: Ông Hồ Văn T và bà Thái Thị M mỗi người phải chịu án phí phúc thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0008364 ngày 08/9/2017 và số 0008363 ngày 08/9/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án có hiệu lực thi hành án.

Nơi nhận:
- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Chi cục THADS Quận H ;
- TAND Quận H ;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: HS, VT (T/55).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Hồng Loan